

Số: /KH-UBND

Pô Kô, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH  
Khuyến nông năm 2025 của UBND xã Pô Kô**

Căn cứ Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông.

Căn cứ Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông.

Quyết định số 1360/QĐ-BNN-KHCN ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Chương trình khuyến nông Trung ương giai đoạn 2020 – 2025.

Căn cứ Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về ban hành Chương trình khuyến nông giai đoạn 2023 – 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 04 năm 2020 của HĐND tỉnh Kon Tum về Quy định nội dung chi, mức chi từ nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

UBND xã Pô Kô xây dựng kế hoạch Khuyến nông năm 2025 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình Khuyến nông tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023-2025 theo Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, phát huy vai trò định hướng, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật theo nhu cầu thực tiễn của xã; quản lý sử dụng kinh phí hiệu quả, tiết kiệm đúng quy định của Nhà nước. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, đoàn thể xã và hộ lựa chọn thực hiện Mô hình trong quá trình triển khai, thực hiện.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

- Xây dựng 01 Mô hình tại 03 hộ tham gia dự án (01 hộ được nhận 01 cặp Hươu),
- Thành lập 01 tổ hợp tác (gồm 3 thành viên tham gia Mô hình).

- Dự kiến sau 1 năm triển khai, thực hiện 01 cặp sinh được 01 con hươu con; 01 năm Hươu được lấy nhung 01 lần/năm.

- Xây dựng và Nhân rộng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong chăn nuôi góp phần nâng cao dân trí, thay đổi tập quán chăn nuôi kém hiệu quả, mở ra hướng chăn nuôi mới có khả năng phát triển nguồn giống, tăng thu nhập cho người dân, góp phần xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội cho người dân vùng nông thôn miền núi trên địa bàn.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**- Xây dựng Mô hình chăn nuôi hươu sinh sản kết hợp lấy lộc nhung.**

+ Số lượng Con giống, quy mô, địa điểm, danh sách tổ chức, cá nhân, hộ dân thực hiện mô hình: Sau khi Được UBND huyện phê duyệt Kế hoạch

+ Đối tượng tham gia mô hình: Ưu tiên các hộ dân sinh sống trên địa bàn xã Pô Cô, và là hộ có tâm huyết, có nhân lực, vật tư có điều kiện kinh tế tham gia đối ứng công lao động, thức ăn thực hiện mô hình.

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2025.

+ Hình thức thực hiện: UBND xã triển khai thực hiện mô hình (*sau khi Ủy ban nhân dân huyện thống nhất chủ trương*).

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch Khuyến nông năm 2025 của UBND xã khoảng 213.460.000 đồng. Trong đó:

+ Nguồn ngân sách nhà nước: 120.000.000 đồng (*nguồn sự nghiệp chi cho mô hình khuyến nông năm 2025*).

+ Đối tượng thụ hưởng tham gia mô hình khuyến nông (*Vật liệu làm chuồng trại, Thức ăn cho hươu, thuốc thú y-Vaccin, công chăm sóc, nuôi*): Khoảng 93.460.000 đồng.

(*có Dự toán gửi kèm*).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- UBND xã phối hợp lựa chọn tổ chức, cá nhân, hộ dân tham gia mô hình trên địa bàn quản lý có tâm huyết, trách nhiệm và khả năng đối ứng công lao động tham gia thực hiện mô hình để đạt kết quả.

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục tiêu đề ra.

- Quản lý, sử dụng kinh phí được giao để thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và theo đúng quy định hiện hành.

- Định kỳ trước ngày 10 hàng tháng, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) để theo dõi, chỉ đạo. Đặc biệt là những khó khăn, vướng mắc cần Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tháo gỡ.

Trên đây là Kế hoạch khuyến nông năm 2025 của UBND xã Pô Kô. /.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện Đắk Tô;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công chức ĐC-XD xã;
- Công chức TCKT xã;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**A Thiếc**